

---

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC  
NAM ĐỊNH**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được soát xét bởi

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

---



**BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO**

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Nam Định trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được soát xét.

**Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Nam Định được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Sách – Thiết bị trường học Nam Định, thuộc Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam theo Quyết định số 8588/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 29/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0703000526 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp ngày 05/01/2005.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp bổ sung 04 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 04 số 0600004422 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp ngày 27 tháng 11 năm 2015.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 165.000.000.000 đồng

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Mã số thuế : 0 6 0 0 0 4 4 2 2

***Các đơn vị trực thuộc:***

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định tại Hà Nội	Số 70, phố Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.  Mã số chi nhánh: 0600004422-002

***Ngành nghề kinh doanh chính***

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn sách giáo khoa, sách khác, văn phòng phẩm; Bán buôn thiết bị đồ dùng dạy học, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Xuất bản sách (Chi tiết: Phát hành sách);
- Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Chi tiết: Phát hành sách, báo, tạp chí, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thiết bị đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không bao gồm môi giới, đấu giá, sàn giao dịch bất động sản)).

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**  
**BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)**

**Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 31).

**Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán**

Ban Lãnh đạo Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 06 năm 2016 cho đến thời điểm lập báo cáo hợp nhất giữa niên độ này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Lê Trường Giang	Chủ tịch	
Bà Trần Thị Thúy Hằng	Ủy viên	
Ông Đặng Quốc Toàn	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016
Ông Nguyễn Anh Chiến	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016
Ông Bùi Bảo Toàn	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 6 năm 2016
Bà Đỗ Hồng Nhung	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 03 tháng 3 năm 2016
Ông Vũ Quang Tiệp	Ủy viên	

**Ban kiểm soát**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng ban Kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2016
Bà Phạm Văn Anh	Trưởng ban Kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016, miễn nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2016
Ông Nguyễn Anh Chiến	Trưởng ban Kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016
Phạm Minh Đức	Thành viên	
Ông Hà Tuấn Sơn	Thành viên	

**Ban Giám đốc**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Trần Quốc Hưng	Giám đốc	
Bà Hứa Thị Anh Đào	Phó Giám đốc Kiêm Kế toán trưởng	
Bà Đỗ Hồng Nhung	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm 16 tháng 6 năm 2016

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

**Xác nhận của Ban lãnh đạo**

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban lãnh đạo phải:



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**  
**BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)**

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban lãnh đạo đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban lãnh đạo Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban lãnh đạo,  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**



**Lê Trường Giang**

Ngày 12 tháng 8 năm 2016



Số : 2906.01.02/2016/NVT2-BCTC  
Ngày : 12 tháng 8 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT**  
Về Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ  
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Kính gửi : Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định, được lập ngày 12 tháng 8 năm 2016 từ trang 06 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này thuộc trách nhiệm của Ban Lãnh đạo Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

Phó Tổng Giám đốc



Kiểm toán viên

**Nguyễn Thị Hồng Thanh**

GCNĐKHNTK số: 0053-2014-124-1

Trụ Sở Chính:

Số 187 đường Nguyễn Lương Bằng, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

[T] (84-4) 3761 3399 [F] (84-4) 3761 5599 [W] www.ntva.vn [E] vpa@ntva.vn

5

Chi nhánh tại Hà Nội:

47 Vũ Trọng Phụng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

**Nguyễn Thị Hạnh**

GCNĐKHNTK số: 1690-2014-124-1

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

Tòa nhà Hoàng Anh Safomec- 7/1 Thành Thái, P. 14, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh tại TP. Hải Phòng:

K3/125, Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>35.460.777.188</b>	<b>41.465.648.965</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>6.489.295.186</b>	<b>10.919.979.046</b>
1. Tiền	111		6.489.295.186	10.919.979.046
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>9.615.350.000</b>	<b>9.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	9.615.350.000	9.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>14.765.957.734</b>	<b>20.329.728.494</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	5.412.599.344	4.625.454.614
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	88.397.730	80.397.237
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	9.000.000.000	15.000.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	264.960.660	623.876.643
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>4.135.928.282</b>	<b>1.006.861.155</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.7	4.249.449.386	1.120.382.259
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.8	(113.521.104)	(113.521.104)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>454.245.986</b>	<b>209.080.270</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	454.069.940	163.680.237
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		176.046	45.400.033
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>199.730.580.696</b>	<b>133.661.504.119</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>4.695.500.000</b>	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.10	4.695.500.000	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>186.352.852.869</b>	<b>124.757.520.412</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	8.535.352.869	4.453.020.412
<i>Nguyên giá</i>	222		10.999.357.355	6.624.878.582
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(2.464.004.486)	(2.171.858.170)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	177.817.500.000	120.304.500.000
<i>Nguyên giá</i>	228		177.817.500.000	120.304.500.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>563.140.145</b>	<b>563.140.145</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	563.140.145	563.140.145
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.14</b>	<b>7.700.000.000</b>	<b>7.700.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		7.700.000.000	7.700.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>419.087.682</b>	<b>640.843.562</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.15	419.087.682	640.843.562
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>235.191.357.884</b>	<b>175.127.153.084</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>10.937.720.251</b>	<b>8.911.914.368</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>7.937.720.251</b>	<b>1.911.914.368</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16	2.659.763.740	1.498.195.921
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.17	805.926.037	24.948.847
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.18	242.531.340	342.604.967
4. Phải trả người lao động	314		3.035.892	3.035.892
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	365.447.186	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20	127.416.056	43.128.741
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21	3.733.600.000	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>3.000.000.000</b>	<b>7.000.000.000</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.22	3.000.000.000	7.000.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>224.253.637.633</b>	<b>166.215.238.716</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.23</b>	<b>224.253.637.633</b>	<b>166.215.238.716</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		165.000.000.000	165.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		165.000.000.000	165.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		266.203.333	266.203.333
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(437.449.533)	(437.449.533)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		291.971.737	291.971.737
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.247.910.082	1.075.658.021
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		861.145.613	141.033.514
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		386.764.469	934.624.507
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		57.885.002.014	18.855.158
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>224.253.637.633</b>	<b>166.215.238.716</b>

Kế toán trưởng



Hứa Thị Anh Đào



Lê Trường Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT  
GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	19.600.334.364
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		19.600.334.364
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	15.616.764.445
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		3.983.569.919
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	559.996.880
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	255.824.757
Trong đó: chi phí lãi vay	23		127.508.699
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	586.092.347
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	3.015.673.062
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		685.976.633
12. Thu nhập khác	31		-
13. Chi phí khác	32		1.272.681
14. Lợi nhuận khác	40		(1.272.681)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		684.703.952
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.7	159.305.035
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>525.398.917</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>386.764.469</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>138.634.448</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>23</u>

Kế toán trưởng



Hứa Thị Anh Đào



Lập ngày 12 tháng 8 năm 2016

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Lê Trường Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ**

(Theo phương pháp trực tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND
			Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ Năm nay
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		20.023.686.783
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(18.369.983.123)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(2.182.459.143)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(107.025.755)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(3.000.000)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		507.015.066
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(9.483.841.342)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(9.615.607.514)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(4.549.824.650)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(18.615.350.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		24.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		616.498.304
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>1.451.323.654</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

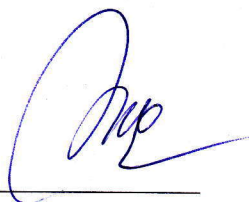
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ	
		Thuyết minh	Năm nay
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		4.000.000.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(266.400.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<u><u>3.733.600.000</u></u>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(4.430.683.860)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>10.919.979.046</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<u><u>6.489.295.186</u></u>

Kế toán trưởng



Hứa Thị Anh Đào



Lập ngày 12 tháng 8 năm 2016

Chủ tịch hội đồng quản trị



Lê Trường Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
GIỮA NIÊN ĐỘ****6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016****I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY****1. Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần**2. Ngành nghề kinh doanh chính trong năm:**

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn sách giáo khoa, sách khác, văn phòng phẩm; Bán buôn thiết bị đồ dùng dạy học, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Xuất bản sách (Chi tiết: Phát hành sách);
- Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Chi tiết: Phát hành sách, báo, tạp chí, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thiết bị đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không bao gồm môi giới, đấu giá, sàn giao dịch bất động sản))./.

**3. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Trong vòng 12 tháng

**4. Tổng số các công ty con** : 01*Trong đó:* Số lượng các công ty con được hợp nhất: 01**5. Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất**

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest	Số 206 phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	72,32%	72,32%

**6. Các đơn vị trực thuộc:**

<i>Tên đơn vị</i>	<i>Địa chỉ</i>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định tại Hà Nội	Số 70, phố Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Mã số chi nhánh: 0600004422-002

**II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN****1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

**2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

---

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015, Thông tư 202/2014/TT-BTC và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Lãnh đạo đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, thông tư 202/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

#### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

#### **2. Cơ sở hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ bao gồm Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Công ty, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông không kiểm soát vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Công ty, trừ khi cổ đông không kiểm soát có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

#### **3. Hợp nhất kinh doanh**

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Công ty phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Công ty trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

#### **4. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

#### **5. Đầu tư tài chính**

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

#### **6. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

#### **7. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

#### 8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 50 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05 năm

#### *Tài sản cố định vô hình và khấu hao*

Quyền sử dụng đất

Tài sản cố định vô hình là giá trị quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất là lâu dài nên Công ty không thực hiện trích khấu hao.

#### 9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích hoạt động, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản phù hợp với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

#### 10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

#### 11. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

#### 12. Nguyên tắc kế toán nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ, được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản.

Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

---

#### **13. Nguyên tắc ghi nhận các khoản vay**

Các khoản vay được ghi nhận căn cứ vào hợp đồng vay, khế ước nhận nợ

Các khoản vay được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng, kỳ hạn, nguyên tệ. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, các khoản vay đến hạn trả trong vòng 12 tháng hoặc một chu kỳ kinh doanh tiếp theo được phân loại là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, các khoản có thời gian trả nợ trên 12 tháng hoặc hơn một chu kỳ kinh doanh được ghi nhận là khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn.

#### **14. Nguồn vốn kinh doanh**

##### ***Vốn đầu tư của chủ sở hữu***

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

##### ***Lợi nhuận chưa phân phối***

Lợi nhuận chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty.

#### **15. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

##### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### **16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

##### ***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Doanh nghiệp đang nộp thuế với thuế suất là 20%

#### **17. Tài sản tài chính**

##### ***Phân loại tài sản tài chính***

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

*Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

#### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

#### *Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

#### *Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

#### *Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

### **18. Nợ phải trả tài chính**

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

#### *Nợ phải trả tài chính*

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

### **19. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	5.700.443.467	4.931.138.697
Tiền gửi ngân hàng	788.851.719	5.988.840.349
<b>Cộng</b>	<b><u>6.489.295.186</u></b>	<b><u>10.919.979.046</u></b>

**2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Tiền gửi có kỳ hạn (*)	9.615.350.000	9.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>9.615.350.000</u></b>	<b><u>9.000.000.000</u></b>

(\*) Số đầu năm là tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình ký ngày 15/5/2015, số tiền gửi 9 tỉ, kỳ hạn 13 tháng; từ ngày 15/5/2015 đến 15/6/2016; lãi suất lĩnh cuối kỳ 6.2%/năm; cơ sở tính lãi 360 ngày.

Số cuối kỳ là tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình, số tiền gửi 9.615.350.000 đồng, kỳ hạn 12 tháng; từ ngày 15/6/2016 đến 15/6/2017; lãi suất lĩnh cuối kỳ 6.5%/năm; cơ sở tính lãi 360 ngày.

**3. Phải thu khách hàng ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	465.860.379	94.696.224
Công ty Cổ phần chứng khoán An Bình	94.083.157	30.207.889
Công ty Cổ phần chứng khoán VN Direct	220.588.433	148.510.464
Công ty Cổ phần chứng khoán Tân Việt	838.196.536	37.714.177
Chi nhánh Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội	140.306.454	-
Các sở, phòng Giáo dục đào tạo	185.846.344	360.054.124
Các Trường	186.061.831	151.885.648
Đại lý - Nguyễn Thị Thanh Hương	557.354.189	80.781.600
Đại lý - Phạm Văn Trường	554.983.674	-
Đại lý khác	220.770.507	116.484.831
Khách lẻ	1.813.676.983	3.478.417.114
Siêu thị	30.880.085	23.485.914
Đối tượng khác	103.990.772	103.216.629
<b>Cộng</b>	<b><u>5.412.599.344</u></b>	<b><u>4.625.454.614</u></b>

**4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	5.142.530	-
Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển trường phổ thông Công nghệ giáo dục	77.858.200	-
Các nhà cung cấp khác	5.397.000	80.397.237
<b>Cộng</b>	<b><u>88.397.730</u></b>	<b><u>80.397.237</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****5. Các khoản phải thu về cho vay**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trần Minh Hoàng	3.000.000.000	3.000.000.000
Ngô Thị Thuận	4.000.000.000	3.000.000.000
Nguyễn Duy Linh	-	3.000.000.000
Hoàng Đức Thuận	2.000.000.000	3.000.000.000
Nguyễn Quang Lộc	-	3.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>9.000.000.000</u></b>	<b><u>15.000.000.000</u></b>

Là các khoản cho vay cá nhân thời hạn vay từ 30/06/2016-30/04/2017, lãi suất 3%/năm tại thời điểm cho vay.

**6. Các khoản phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	247.373.497	205.167.822
Phải thu về cổ tức và lợi nhuận được chia	-	361.383.333
Phải thu về thuế TNCN của người lao động	-	56.984.820
BHXH, BHYT, BHTN	17.587.163	340.668
<b>Cộng</b>	<b><u>264.960.660</u></b>	<b><u>623.876.643</u></b>

**7. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng hóa	4.249.449.386	1.120.382.259
<b>Cộng</b>	<b><u>4.249.449.386</u></b>	<b><u>1.120.382.259</u></b>

**8. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng hóa	(113.521.104)	(113.521.104)
<b>Cộng</b>	<b><u>(113.521.104)</u></b>	<b><u>(113.521.104)</u></b>

**9. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ dụng cụ	193.857.041	135.872.831
Đồng phục	111.999.999	14.700.000
Chi phí khác	148.212.900	13.107.406
<b>Cộng</b>	<b><u>454.069.940</u></b>	<b><u>163.680.237</u></b>

**10. Các khoản phải thu dài hạn khác**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Xây dựng Ba Đình - ICT	4.695.500.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>4.695.500.000</u></b>	<b><u>-</u></b>

Là khoản phải thu để đầu tư thực hiện Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng tại số 19 Lê Thanh Nghị, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Hợp đồng góp vốn xây dựng số 01/2016/DST-ICT/HĐGV ký ngày 27 tháng 5 năm 2016 giữa Công ty TNHH xây dựng Ba Đình (ICT) và Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định. Giá trị theo hợp đồng là 4.695.500.000 VNĐ. Theo đó, khi dự án hoàn thành, Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định sẽ được ký Hợp đồng thuê văn phòng trong vòng 15 năm.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>				
Số đầu năm	4.974.932.590	687.247.857	962.698.135	6.624.878.582
Tăng do mua sắm mới trong kỳ	-	4.302.669.682	71.809.091	4.374.478.773
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>4.974.932.590</b>	<b>4.989.917.539</b>	<b>1.034.507.226</b>	<b>10.999.357.355</b>
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	56.459.600	139.445.130	553.083.640	748.988.370
<b>Giá trị hao mòn</b>				
Số đầu năm	883.505.936	631.359.694	656.992.540	2.171.858.170
Tăng trong kỳ do khấu hao	228.676.247	30.433.486	33.036.583	292.146.316
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>1.112.182.183</b>	<b>661.793.180</b>	<b>690.029.123</b>	<b>2.464.004.486</b>
<b>Giá trị còn lại</b>				
Số đầu năm	4.091.426.654	55.888.163	305.705.595	4.453.020.412
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>3.862.750.407</b>	<b>4.328.124.359</b>	<b>344.478.103</b>	<b>8.535.352.869</b>

Xe ô tô Range rover có nguyên giá và giá trị còn lại lần lượt là 4.302.669.682 đồng và 4.127.078.785 đồng được dùng để làm tài sản đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng Công thương chi nhánh Bắc Hà Nội theo hợp đồng tín dụng số 17/2016/HĐTD/NHCT129-PGDLB-SI kí ngày 29 tháng 01 năm 2016.

**12. Tài sản cố định vô hình**

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>		
Số đầu năm (*)	120.304.500.000	120.304.500.000
Tăng khác (**)	57.513.000.000	57.513.000.000
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>177.817.500.000</b>	<b>177.817.500.000</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>		
Số đầu năm	-	-
Số cuối kỳ	-	-
<b>Giá trị còn lại</b>		
Số đầu năm	120.304.500.000	120.304.500.000
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>177.817.500.000</b>	<b>177.817.500.000</b>

(\*) Là quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35+37 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng và địa chỉ số 222+224 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 637061, số vào sổ cấp GCN CH007351014.2015/QĐ-UBND quận Đống Đa cấp ngày 19/01/2015. Tài sản tăng do nhận tài sản góp vốn từ các thành viên sáng lập của Công ty theo Biên bản họp Đại hội đồng Thành viên Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest số 02/2015/BB-SI ngày 03/02/2015. Giá trị tài sản góp vốn được định giá theo Biên bản thỏa thuận giá trị tài sản góp vốn số 03/2015/BBĐG-SI ngày 02 tháng 02 năm 2015 do Công ty và các cá nhân góp vốn cùng thỏa thuận trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm định giá số 480/2014/BCTĐG-CIMECO ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Công ty TNHH Định giá CIMEICO.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

(\*\*) Là giá trị quyền sử dụng đất tại địa chỉ số nhà 220, Nguyễn Lương Bằng, theo giấy chứng nhận sử dụng đất số BU 637863 số vào sổ cấp GCN: CH00748/2718.2015/QĐ.UBND do UBND quận Đông Đa cấp ngày 17/04/2015( ngày 15/12/2015 đã sang tên theo hợp đồng công chứng số 1459.2015/HĐCN lập ngày 26/11/2015 tại vp công chứng Vượng Pháp) theo báo cáo định giá số 457/2015/BCTĐG-CImeco ngày 06/01/2016 của công ty TNHH Định giá Cimeco. Tài sản tăng do nhận tài sản góp vốn từ các thành viên của Công ty.

**13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí xây dựng văn phòng mới tại địa chỉ 222-224 Phố Tây Sơn	563.140.145	563.140.145
<b>Cộng</b>	<b><u>563.140.145</u></b>	<b><u>563.140.145</u></b>

**14. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam Liên Kết (*)	3.000.000.000	3.000.000.000
Công ty TNHH Dịch vụ Giáo dục Toàn Cầu (**)	4.700.000.000	4.700.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>7.700.000.000</u></b>	<b><u>3.000.000.000</u></b>

(\*) Là khoản đầu tư mua 428.571 cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam Liên Kết từ việc nhận chuyển nhượng cổ phần của Ông Nguyễn Tuấn Anh theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 30/01/2015, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần số 02/VNLK và Biên bản Đại Hội đồng Thành viên Công ty số 1501/2015/BB-SI ngày 15/01/2015 thống nhất thời gian đầu tư từ 2 đến 5 năm. Tại thời điểm 30/06/2016, Công ty không trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư này do không xác định được giá thị trường của cổ phiếu này.

(\*\*) Là khoản đầu tư của Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest theo hợp đồng số 01/SI-GSE/HĐHTK, hợp tác kinh doanh thương mại cung cấp các thiết bị giáo dục về tiếng anh và tin học. Thời hạn hợp tác 3 năm bắt đầu kể từ ngày 12/6/2014 đến hết ngày 12/6/2017. Thời hạn trên có thể kéo dài theo thỏa thuận hai bên. Giá trị vốn góp là 4.700.000.000 đồng. Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest chịu trách nhiệm góp vốn và cung cấp thiết bị giáo dục về tiếng anh và tin học cho các trường phổ thông trung học và trung học cơ sở tỉnh Nam Định, tìm kiếm, đàm phán, ký kết, thanh toán hợp đồng mua máy móc thiết bị, cung cấp đầy đủ các hóa đơn, chứng từ liên quan để phục vụ cho công tác hạch toán tài chính trong quá trình kinh doanh và được hưởng 50% lợi nhuận sau thuế.

**15. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí sửa chữa văn phòng	172.500.000	241.500.000
Công cụ dụng cụ	245.086.682	399.343.562
Phí tra cứu trên thư viện pháp luật	1.501.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>419.087.682</u></b>	<b><u>640.843.562</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****16. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Sách Nhân Dân	124.366.320	-
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc	1.818.481.113	-
Chi nhánh Công ty Cổ Phần Tổ Chức Dịch Vụ Quốc Tế Hà Nội	-	89.700.000
Công ty TNHH MTV Sông hồng An Dương	120.149.000	250.149.000
Công ty TNHH Tứ Phương	-	69.126.750
Công ty TNHH Thương Mại và Sản Xuất Thiên Phú	-	206.400.000
Công ty TNHH Hải Vương	184.800.000	-
Công ty CP du lịch Kim Liên	331.281.000	-
Công ty CP Hàng Không Vietjet	29.282.008	-
Nhà sách Minh Đức	-	658.488.400
Nhà sách giáo dục Bình Minh GoBi	-	127.246.800
Các nhà cung cấp khác	51.404.299	97.084.971
<b>Cộng</b>	<b><u>2.659.763.740</u></b>	<b><u>1.498.195.921</u></b>

**17. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các Sở - phòng Giáo dục đào tạo	19.881.006	19.881.006
Các Đại lý	785.373.021	4.396.675
- Lê Thị Nga	200.143.140	-
- Nguyễn Thị Việt	253.570.321	4.396.675
- Nguyễn Văn Bích	144.025.353	-
- Công ty TNHH MTV Sách và Thiết bị Giáo dục Thành Nam	187.182.476	-
- Đại lý khác	451.731	-
Đối tượng khác	672.010	671.166
<b>Cộng</b>	<b><u>805.926.037</u></b>	<b><u>24.948.847</u></b>

**18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phải nộp trong kỳ</u>	<u>Số đã thực nộp trong kỳ</u>	<u>Giảm khác</u>	<u>Số cuối kỳ</u>	
	<u>Phải thu</u>	<u>Phải trả</u>				<u>Phải thu</u>	<u>Phải trả</u>
Thuế GTGT	-	116.828.544	136.170.998	103.773.473	18.460.401	-	130.765.668
Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	45.400.033	860.670	159.305.035	3.000.000	-	-	111.765.672
Thuế thu nhập cá nhân	-	224.915.753	5.426.238	230.518.037	-	176.046	-
Lệ phí trước bạ, lệ phí đăng kiểm xe ô tô	-	-	571.260.000	571.260.000	-	-	-
Thuế môn bài	-	-	4.000.000	4.000.000	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b><u>45.400.033</u></b>	<b><u>342.604.967</u></b>	<b><u>857.701.870</u></b>	<b><u>912.551.510</u></b>	<b><u>18.460.401</u></b>	<b><u>176.046</u></b>	<b><u>242.531.340</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)*****Thuế giá trị gia tăng***

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất cho từng lĩnh vực khác nhau, cụ thể:

Bán sách, báo, tạp chí	0 %
Bán thiết bị giáo dục	5 %
Các lĩnh vực khác	10 %

***Thuế thu nhập doanh nghiệp***

Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

(\*)Phần thuế TNDN phải thu nhà nước có số dư đầu năm là 45.400.033 đồng là số thuế nộp thừa tại Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest được trình bày tại khoản mục thuế và các khoản phải nộp nhà nước.

***Các loại thuế khác***

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

**19. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay	20.482.944	-
Tiền lương, tiền thưởng	344.964.242	-
<b>Cộng</b>	<b><u>365.447.186</u></b>	<b><u>-</u></b>

**20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	3.937.318	5.087.318
Bảo hiểm xã hội	77.239.213	30.951.053
Bảo hiểm y tế	18.492.075	4.567.500
Bảo hiểm thất nghiệp	7.784.700	1.596.000
Phải trả tiền chênh lệch thuế GTGT	18.460.401	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.502.349	926.870
<b>Cộng</b>	<b><u>127.416.056</u></b>	<b><u>43.128.741</u></b>

**21. Vay và nợ dài hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Vay ngân hàng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Nội	3.733.600.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>3.733.600.000</u></b>	<b><u>-</u></b>

Khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Nội theo Hợp đồng tín dụng số 17/2016/HĐTD/NHCT129-PGDLB-SI kí ngày 29 tháng 01 năm 2016. Số tiền cho vay không vượt quá 4.000.000.000 (Bốn tỷ đồng chẵn). Mục đích sử dụng của khoản vay để thanh toán chi phí mua ô tô theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số UK-SCC/25.01.16/L05 ngày 25/1/2016. Thời hạn cho vay là 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất cố định ưu đãi trong 12 tháng đầu là 7,9%/năm; hết thời gian ưu đãi, lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,5%/năm và không thấp hơn sàn lãi suất cho vay kỳ hạn tương ứng (Lãi suất cơ sở bằng lãi suất huy động tiết kiệm cộng chi phí huy động vốn tăng thêm). Lãi suất phạt nợ gốc quá hạn bằng 50% lãi suất cho vay trong hạn. Khoản vay được đảm bảo bởi các tài sản là xe Land Rover (hình thành từ khoản vay) và các thiết bị, linh kiện, phụ tùng, phụ kiện....gắn liền với tài sản.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****Chi tiết phát sinh khoản vay trong kỳ như sau:**

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh trong kỳ	4.000.000.000
Số tiền vay đã trả trong kỳ	(266.400.000)
<b>Số cuối kỳ</b>	<b><u>3.733.600.000</u></b>

**22. Các khoản phải trả, phải nộp dài hạn khác**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khoản phải trả, phải nộp khác (*)	3.000.000.000	7.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>3.000.000.000</u></b>	<b><u>7.000.000.000</u></b>

(\*) Là khoản phải trả theo hợp đồng góp vốn đầu tư số 2312/2015 ngày 23/12/2015 ký giữa Công ty với Công ty Cổ phần Chứng khoán Smart Invest để xây dựng tòa nhà văn phòng Smart Invest tại địa chỉ số 222+224 phố Tây Sơn và số 220 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Công ty Cổ phần Chứng khoán Smart Invest góp vốn không tính lãi suất trong quá trình hợp tác kinh doanh và sau khi hoàn thành, Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest được quyền thuê lại một phần diện tích sử dụng của tòa nhà.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**23. Vốn chủ sở hữu****Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đồng không kiểm soát	Cộng
Số đầu năm trước	10.000.000.000	414.720.000	(437.449.533)	291.971.737	141.033.514	-	10.410.275.718
Tăng vốn từ phát hành cổ phiếu	155.000.000.000	-	-	-	-	-	155.000.000.000
Chi phí phát hành cổ phiếu	-	(148.516.667)	-	-	-	-	(148.516.667)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	934.834.837	-	934.834.837
Tăng do hợp nhất	-	-	-	-	-	18.855.158	18.855.158
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>165.000.000.000</b>	<b>266.203.333</b>	<b>(437.449.533)</b>	<b>291.971.737</b>	<b>1.075.868.351</b>	<b>18.855.158</b>	<b>166.215.238.716</b>
Số dư đầu năm nay	165.000.000.000	266.203.333	(437.449.533)	291.971.737	1.075.868.351	18.644.828	166.215.238.716
Tăng do góp thêm vốn bằng tài sản (*)	-	-	-	-	-	-	-
Xác định lại lợi ích cổ đồng không kiểm soát do góp thêm vốn, thay đổi tỷ lệ	-	-	-	-	-	57.513.000.000	57.513.000.000
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	-	(214.512.408)	214.512.408	-
<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>165.000.000.000</b>	<b>266.203.333</b>	<b>(437.449.533)</b>	<b>291.971.737</b>	<b>1.247.910.082</b>	<b>57.885.002.014</b>	<b>224.253.637.633</b>

(\*) Tăng do nhận vốn góp bằng giá trị quyền sử dụng đất tại địa chỉ số nhà 220, Nguyễn Lương Bằng, theo giấy chứng nhận sử dụng đất số BU 637863 số vào sổ cấp GCN: CH00748/2718.2015/QĐ.UBND do UBND quận Đống Đa cấp ngày 17/04/2015 (ngày 15/12/2015 đã sang tên theo hợp đồng công chứng số 1459.2015/HĐCN lập ngày 26/11/2015 tại vp công chứng Vương Pháp) theo báo cáo định giá số 457/2015/BCTĐG-Cimeco ngày 06/01/2016 của công ty TNHH Định giá Cimeco.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Cổ phiếu**

	<u>Số cuối kỳ</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	16.500.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	16.500.000
- Cổ phiếu phổ thông	16.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16.500.000
- Cổ phiếu phổ thông	16.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.	

**24. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ**

Công ty đã xử lý xóa sổ khoản công nợ phải thu khó đòi đối tượng Trung tâm giáo dục Thường xuyên Hải Cường với số tiền 22.215.510 đồng theo biên bản làm việc ngày 31 tháng 12 năm 2015 do đối tượng nợ là Giám đốc cũ của Trung tâm đã mất.

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ****1. Doanh thu**

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ</u>
	<u>Năm nay</u>
Doanh thu bán hàng hóa	15.002.145.531
Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.598.188.833
<b>Cộng</b>	<b><u>19.600.334.364</u></b>

**2. Giá vốn hàng bán**

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ</u>
	<u>Năm trước</u>
Giá vốn hàng hóa đã bán	13.975.677.099
Giá vốn cung cấp dịch vụ	1.641.087.346
<b>Cộng</b>	<b><u>15.616.764.445</u></b>

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ</u>
	<u>Năm nay</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	449.337.193
Chiết khấu thanh toán được hưởng do mua hàng hóa	110.659.687
<b>Tổng</b>	<b><u>559.996.880</u></b>

**4. Chi phí hoạt động tài chính**

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ</u>
	<u>Năm nay</u>
Chiết khấu thanh toán khách hàng được hưởng do thanh toán sớm	128.316.058
Chi phí lãi vay	127.508.699
<b>Cộng</b>	<b><u>255.824.757</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****5. Chi phí bán hàng**

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ

	Năm nay
Chi phí cho nhân viên	359.878.000
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	14.700.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.113.636
Chi phí dịch vụ mua ngoài	184.482.311
Các chi phí khác	24.918.400
<b>Cộng</b>	<b>586.092.347</b>

**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ

	Năm nay
Chi phí cho nhân viên	694.227.668
Chi phí vật liệu quản lý	11.246.800
Chi phí đồ dùng văn phòng	761.625.982
Chi phí khấu hao tài sản cố định	290.032.680
Thuế, phí và lệ phí	33.788.016
Chi phí dịch vụ mua ngoài	716.912.745
Các chi phí khác	507.839.171
<b>Cộng</b>	<b>3.015.673.062</b>

**7. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ

	Năm nay
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>684.703.952</b>
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	111.821.224
- Các khoản điều chỉnh tăng	111.821.224
<i>Chi phí khấu hao tài sản tương ứng với phần nguyên giá của xe ô tô trở người dưới 9 chỗ trên 1,6 tỷ</i>	<i>110.548.543</i>
<i>lãi chậm nộp bảo hiểm</i>	<i>1.272.681</i>
Tổng thu nhập chịu thuế	796.525.176
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>159.305.035</b>

**8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ

	Năm nay
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	386.764.469
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	386.764.469
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	16.500.000
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>23</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)****VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ****1. Các giao dịch không bằng tiền**

Trong kỳ Công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ</u>
Góp vốn bằng tài sản	57.513.000.000
<b>Tổng</b>	<b><u>57.513.000.000</u></b>

**VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Giao dịch với các bên liên quan*****Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan***

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan bao gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các thành viên mật thiết trong gia đình của các thành viên này

Trong kỳ, Doanh nghiệp không phát sinh giao dịch bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan. Các giao dịch khác như sau:

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ</u> <u>Năm nay</u>
Thành viên Ban Giám đốc	
<i>Tạm ứng</i>	<u>29.307.600</u>
<b>Tổng</b>	<b><u>29.307.600</u></b>

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ</u> <u>Năm nay</u>
Lương Ban Giám đốc	<u>43.961.400</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>43.961.400</u></b>

**2. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính*****Tài sản tài chính***

	<u>Giá trị sổ sách</u>		<u>Giá trị hợp lý</u>	
	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền và các khoản tương đương tiền	6.489.295.186	10.919.979.046	6.489.295.186	10.919.979.046
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	9.615.350.000	9.000.000.000	9.615.350.000	9.000.000.000
Phải thu khách hàng	5.412.599.344	4.625.454.614	5.412.599.344	4.625.454.614
Các khoản cho vay	9.000.000.000	15.000.000.000	9.000.000.000	15.000.000.000
Các khoản phải thu khác	4.960.460.660	623.876.643	4.960.460.660	623.876.643
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	7.700.000.000	7.700.000.000	7.700.000.000	7.700.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>43.177.705.190</u></b>	<b><u>47.869.310.303</u></b>	<b><u>43.177.705.190</u></b>	<b><u>47.869.310.303</u></b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

#### *Nợ phải trả tài chính*

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Vay và nợ	3.733.600.000	-	3.733.600.000	-
Phải trả người bán	2.659.763.740	1.498.195.921	2.659.763.740	1.498.195.921
Các khoản phải trả khác	3.495.899.134	7.046.164.633	3.495.899.134	7.046.164.633
<b>Cộng</b>	<b>9.889.262.874</b>	<b>8.544.360.554</b>	<b>9.889.262.874</b>	<b>8.544.360.554</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác ngắn hạn, phải trả người bán và các khoản phải trả khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu được Công ty đánh giá dựa trên các thông tin về khả năng trả nợ và tính chất rủi ro liên quan đến khoản nợ, từ đó ước tính dự phòng cho phần có khả năng không thu hồi được.

### 3. Quản lý rủi ro tài chính

#### *a. Rủi ro tín dụng*

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

#### *Phải thu khách hàng*

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu và đôn đốc thu hồi. Cùng với đó, các khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung ở một khách hàng nhất định

#### *Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

#### *b. Rủi ro thanh khoản*

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Ban Lãnh đạo chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Lãnh đạo cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH**

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**

	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>	<b>Trên 1 năm đến 5 năm</b>	<b>Trên 5 năm</b>	<b>Cộng</b>
<b>Số cuối kỳ</b>				
Vay và nợ	3.733.600.000	-	-	3.733.600.000
Phải trả người bán	2.659.763.740	-	-	2.659.763.740
Các khoản phải trả khác	495.899.134	3.000.000.000	-	3.495.899.134
<b>Cộng</b>	<b>6.871.675.711</b>	<b>3.000.000.000</b>	-	<b>9.889.262.874</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Phải trả người bán	1.498.195.921	-	-	1.498.195.921
Các khoản phải trả khác	46.164.633	7.000.000.000	-	7.046.164.633
<b>Cộng</b>	<b>1.544.360.554</b>	<b>7.000.000.000</b>	-	<b>8.544.360.554</b>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp, Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

**4. Thông tin so sánh**

Số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ là Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Trong đó, một số chỉ tiêu đầu năm có sai sót được trình bày lại theo quy định. Cụ thể:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Mã số</b>	<b>Trước điều chỉnh</b>	<b>Số điều chỉnh</b>	<b>Số liệu sau điều chỉnh</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	-	9.000.000.000	9.000.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	16.700.000.000	(9.000.000.000)	7.700.000.000
Phải thu dài hạn khác	216	4.700.000.000	(4.700.000.000)	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	153.460.850	(153.460.850)	-
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	15.114.748	3.740.410	18.855.158
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	925.937.581	149.720.440	1.075.658.021

Đây là năm đầu tiên lập báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ nên không có số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ.

Kế toán trưởng


**Hứa Thị Anh Đào**

Lập ngày 12 tháng 8 năm 2016

Chủ tịch Hội đồng quản trị

**Lê Trường Giang**